

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

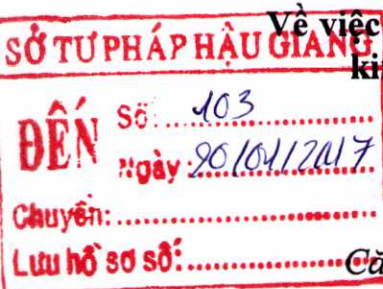
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt, buôn bán hàng rong thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.



2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không cần điều kiện bảo quản đặc biệt.

3. Buôn bán hàng rong.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ phải lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không cần điều kiện bảo quản đặc biệt và buôn bán hàng rong không phải lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng phải cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm trong việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm với cơ quan có thẩm quyền tại địa phương theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý

Giao Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

1. Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện việc tiếp nhận Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không cần điều kiện bảo quản đặc biệt; buôn bán hàng rong.

2. Phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn.

3. Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ theo phân cấp quản lý. Thực hiện kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ theo kế hoạch được UBND các cấp theo phân cấp quản lý phê duyệt.

5. Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách chủ cơ sở và cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ vi phạm các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

6. Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh định kỳ sáu (06) tháng/lần.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2017.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 6;
- Lưu: VT, KT.THH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tuấn